TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2026/DS-ST
Ngày: 16/7/2026
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan – Bà Cao Thị Thu Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026 tại phòng xử án Toà án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2026/TLST- DS ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2026/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2026; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 07/2026/QĐST-DS ngày 19/6/2026; Thông báo mở lại phiên tòa số 04/TB-TA ngày 01/07/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lại Thị Hồng L, sinh năm: 1973. Nơi cư trú: Số A đường B, phường B, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

- *Bị đơn*: Bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H, sinh năm: 1980. Nơi cư trú: Số A đường L, phường B, tỉnh Khánh Hòa. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/02/2026 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Lại Thị Hồng L trình bày: Vào ngày 20/8/2023 bà có cho bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H mượn số tiền 100.000.000 đồng. Hai bên có làm giấy mượn tiền, chữ ký trong giấy mượn tiền là của bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H. Sau khi mượn tiền, bà H đã trả cho bà được 30.000.000 đồng; sau đó nhiều lần bà có yêu cầu bà H trả số tiền còn lại nhưng bà H cứ dây dưa không chịu trả. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà H trả cho bà số tiền còn nợ 70.000.000 đồng. Bà không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H trình bày: Ngày 19/11/2022, bà có vay của bà Lại Thị Hồng L số tiền 50.000.000 đồng, hàng tháng trả lãi 2.500.000 đồng. Từ tháng 12/2022 đến tháng 7/2023 bà đã trả lãi được 20.000.000 đồng, bà chuyển tiền qua số tài khoản 6150022421 của bà L tại Ngân hàng B.

Ngày 20/8/2023, bà có vay của bà Lại Thị Hồng L số tiền 50.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền vay của 02 đợt là 100.000.000 đồng; bà và bà L có lập giấy mượn tiền. Giấy mượn tiền ngày 20/8/2023 là do bà đánh máy và ký tên. Hàng tháng bà phải trả lãi 5.000.000 đồng. Từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024 bà đã trả lãi được 40.000.000 đồng, bà chuyển tiền qua số tài khoản 6150022421 của bà L tại Ngân hàng B.

Do công việc làm ăn của bà gặp khó khăn, bản thân đau bệnh nên không còn khả năng trả lãi hàng tháng cho bà L nên bà có xin trả gốc mỗi tháng từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Tính đến tháng 4/2024 đến nay bà đã trả được số tiền gốc 30.000.000 đồng và hiện còn nợ lại số tiền 70.000.000 đồng. Nay bà L khởi kiện yêu cầu bà trả số tiền còn nợ 70.000.000 đồng thì bà đồng ý, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà xin được trả dần hàng tháng cho đến khi hết nợ. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm, cụ thể như sau:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H.

- Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H trả cho bà Lại Thị Hồng L số tiền còn nợ 70.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Lại Thị Hồng L khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H thanh toán số tiền còn nợ là 70.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền lập ngày 20/8/2023, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H cư trú tại phường B, tỉnh Khánh Hòa; nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

[1.2] Xử lý về việc vắng mặt của bị đơn: Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tuy nhiên, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; do đó căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu đòi lại số tiền nợ 70.000.000 đồng của bà Lại Thị Hồng L đối với bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bà H phải trả số tiền còn nợ là 70.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền lập ngày 20/8/2023. Phía bị đơn bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H xác nhận Giấy mượn tiền ngày 20/8/2023 là do bà đánh máy và ký tên. Như vậy có cơ sở xác định Giấy mượn tiền ngày 20/8/2023 được giao kết dựa trên sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, là căn cứ để xác lập quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia giao dịch dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bà H có trình bày số tiền còn nợ 70.000.000 đồng này thực chất là tiền phát sinh từ giao dịch vay mượn trước đó, sau đó hai bên mới chốt lại bằng giấy mượn tiền, tuy nhiên, quá trình tố tụng bà H không cung cấp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ. Đồng thời, bà H không có yêu cầu phản tố đối với bà L về các giao dịch trước đó. Mặt khác, bị đơn bà H hoàn toàn thừa nhận còn nợ bà L số tiền 70.000.000 đồng và tự nguyện đồng ý trả toàn bộ số tiền này cho bà L. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự những tình tiết, sự kiện mà một bên đương sự thừa

nhận hoặc không phản đối thì bên đương sự kia không phải chứng minh. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà H vẫn giữ nguyên ý kiến đồng ý trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của bà L. Việc bà H tự nguyện thừa nhận nợ và đồng ý trả tiền là sự tự nguyện định đoạt quyền, nghĩa vụ dân sự của đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về lãi: Bà Lại Thị Hồng L không yêu cầu bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H trả lãi đối với số tiền còn nợ nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với những nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; các Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lại Thị Hồng L.

Buộc bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lại Thị Hồng L số tiền còn nợ 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H phải chịu số tiền 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lại Thị Hồng L không phải chịu án phí dân sư sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Lại Thị Hồng L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000966 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/7/2026). Bị đơn vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5 – Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đường Nguyễn Thanh Thảo